

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/ĐK-GCN

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Sử dụng để kê khai cá đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

Kính gửi: UBND huyện Bắc Ái

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào số tiếp nhận hồ sơ:

Ngày 19 / 11 / 2013

Quyển số Số thứ tự

Người nhận hồ sơ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Ngọc Việt

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa): **Họ bà: PINANG THỊ CHÉM**

Sinh năm: 1988; CMND số: 264 312 181 do Công an tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 21/06/2005.....

1.2. Địa chỉ thường trú: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

(Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ" trước họ tên, năm sinh, số giấy CMND của người đại diện cùng có quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản của hộ. Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo)

2. Đề nghị: - Chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

- Cấp GCN đối với thửa đất ☒ tài sản gắn liền với đất

(Đánh dấu vào ô trống lựa chọn)

3. Thửa đất đăng ký quyền sử dụng (Không phải khai nếu đề nghị chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

3.1. Thửa đất số: 236; 3.2. Tờ bản đồ số: 31

3.3. Địa chỉ tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

3.4. Diện tích: 552 m²; sử dụng chung: không m²; sử dụng riêng: 552 m²;

3.5. Sử dụng vào mục đích: CNT từ thời điểm: 12/11/1977;

3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: lần đầu

3.7. Nguồn gốc sử dụng: Do cha là Katê khai hoang 12/11/1977 đến 7/2/2004 cho tôi và mi dùng sử dụng từ đó đến nay.

4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận hoặc chứng nhận bổ sung quyền sở hữu)

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

a) Tên công trình (nhà ở, nhà xưởng, nhà kho, ...):

b) Địa chỉ:

c) Diện tích xây dựng: (m²);

d) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác):

đ) Sở hữu chung: m², sở hữu riêng: m²;

e) Kết cấu:

g) Cấp, hạng:; h) Số tầng:

i) Năm hoàn thành xây dựng:; k) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

a) Diện tích có rừng: m²;

b) Nguồn gốc tạo lập:

- Tự trồng rừng:

- Nhà nước giao không thu tiền:

- Nhà nước giao có thu tiền:

- Nhận chuyển quyền:

- Nguồn vốn trồng, nhận quyền:

4.3. Cây lâu năm:

a) Loại cây:

b) Nguồn gốc tạo lập:

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

thẻ nhà

6. Đề nghị:

6.2. Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

6.3. Đề nghị khác:

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật.

Phước Đại, ngày 15 tháng 7 năm 2012.

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ngon Trô Phải

Chồng ký thay Ka Tô Ai

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG

(Đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở)

- Nội dung kê khai về đất, tài sản so với hiện trạng: Đúng với hiện trạng
- Nguồn gốc sử dụng đất: Cha là Kahr Qua khai hoang 12/11/1977 cho con ngày 7/2/2004
- Thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay: 12/11/1977
- Nguồn gốc tạo lập tài sản:
- Thời điểm hình thành tài sản:
- Tình trạng tranh chấp về đất đai và tài sản gắn liền với đất: Không tranh chấp, lấn chiếm
- Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: phù hợp

Được ủy, ngày 15 tháng 7 năm 2012

Cán bộ địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Ngọc Việt

Được ủy, ngày 15 tháng 7 năm 2012

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)



III. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Đã đầu tư cấp GCN cho bà Lê Thị Cẩm Thủy diện tích 552 m² đất ở tại vùng thềm bồi đắp xã Phước Đại thuộc quy định tại khoản 1 điều 15 nghị định 87/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 về chính phủ

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Được ủy, ngày 15/7/2012

Cán bộ thẩm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Nguyễn Thị Cẩm Thủy

Được ủy, ngày 15/7/2012

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)



Đinh Văn Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTKC
Ban hành kèm theo Quyết
định số 64/2011/QĐ
UBND ngày 23/11/2011 của
UBND tỉnh Ninh Thuận

BẢN TỰ CAM KẾT VỀ DIỆN TÍCH ĐẤT Ở

(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân kê khai diện tích đất ở làm cơ sở
tính tiền sử dụng đất theo hạn mức đất ở)

Kính gửi: Chi cục Thuế huyện Bắc Ái

1. Họ và tên: Pinăng Thị Chém

2. Mã số thuế
(nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

 -

--	--	--

3. Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:

4. Địa chỉ (hộ khẩu thường trú): Thôn Na Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái

5. Hiện nay tôi có các thửa đất sau:

5.1 Thửa số: 236; Tờ bản đồ: 31; Diện tích: 512 m²

Tọa lạc tại: Thôn Na Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái

GCNQSDĐ số: do UBND cấp ngày tháng năm

5.2 Thửa số:; Tờ bản đồ:; Diện tích: m²

Tọa lạc tại:

GCNQSDĐ số: do UBND cấp ngày tháng năm

5.3 Thửa số:; Tờ bản đồ:; Diện tích: m²

Tọa lạc tại:

GCNQSDĐ số: do UBND cấp ngày tháng năm

6. Trong các thửa đất ở trên,

Thửa số: 236; Tờ bản đồ: 31; Diện tích: 512 m²

Tọa lạc tại: Thôn Na Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái

Là thửa đất được tôi lựa chọn để xác định diện tích trong hạn mức ở, kê khai
nộp tiền sử dụng đất và xin cấp chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tôi cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác
của thông tin ở trên./.

Phước Đại, ngày 29 tháng 7 năm 2019.

NGƯỜI TỰ CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chém
Pinăng Thị Chém

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/TSDD
(Ban hành kèm theo Thông tư
số 28/2011/TT-BTC ngày
28/02/2011 của Bộ Tài chính.)

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

- [01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): Đoàn Thị Châm

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD: Thị trấn Ma Thoa xã Phước Hải, huyện Bắc Ái

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): _____ Fax: _____ email: _____

1.3 Đại lý thuế (nếu có) : _____

1.4. Mã số thuế: _____

1.5. Địa chỉ: _____

1.6. Quận/huyện: _____ Tỉnh/Thành phố: _____

1.7. Điện thoại: _____ Fax: _____ Email: _____

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : _____ ngày _____

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: Thị trấn Ma Thoa
Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố phường (xã, thị trấn) Phước Hải
Quận (huyện) Khoái Châu Tỉnh (Thành phố) Ninh Thuận

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Vị trí 5

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: _____

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: _____

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày tháng năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Cha Katar Giáo khai hoang 12/11/1988 đến 3/1/2004 do tôi

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 552

4.1. Đất ở tại nông thôn: 552

a) Trong hạn mức công nhận đất ở: 552

b) Ngoài hạn mức công nhận đất ở: _____

4.2. Đất ở tại đô thị: _____

a) Diện tích sử dụng riêng: _____

b) Diện tích sử dụng chung: _____

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: _____

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối: _____

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất: _____

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có): _____

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ VBQPPL áp dụng) _____

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày 24 tháng 02 năm 2012

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Chức vụ

Pi Nắng Thị Chém

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐

[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

[04] Tên người nộp thuế: Lương Thị Cẩm

[05] Mã số thuế:

[06] Địa chỉ: Thôn Ngà Hòn, xã Phước Đại

[07] Quận/huyện: Bà Rịa [08] Tỉnh/Thành phố: Ninh Thuận

[09] Điện thoại: [10] Fax: [11] Email:

[12] Đại lý thuế (nếu có):

[13] Mã số thuế:

[14] Địa chỉ:

[15] Quận/huyện: [16] Tỉnh/Thành phố:

[17] Điện thoại: [18] Fax: [19] Email:

[20] Hợp đồng đại lý thuế, số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1 Địa chỉ thửa đất: Thôn Ngà Hòn, xã Phước Đại, huyện Bà Rịa

1.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Vị trí 5

1.3. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn

1.4. Diện tích (m²): 552

Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho): Cho Katô Cáo lập hương 12/11/1933 đến 2/2/2004 cho tôi

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày..... tháng..... năm.....

1.6. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Cấp nhà: Loại nhà:

2.2. Diện tích nhà (m² sàn xây dựng):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): 7/2009

b) Mua, thừa kế, cho, tặng:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm.....

2.4. Giá trị nhà (đồng):

Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện không phải nộp hoặc được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

NHAN VIEN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày...24...tháng...7...năm...2012

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Chém

Pi Nging Thi Chém

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra hiện trạng, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2012. Tại thực địa khu vực đất của hộ ông (bà) Phạm Thị Châm, thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần tham gia gồm :

1. Ông (bà): Trần Lê Duy Phong Đại diện Văn phòng ĐKQSD đất tỉnh;
2. Ông (bà): _____ Đại diện _____;
3. Ông (bà): Nguyễn Ngọc Việt Đại diện UBND xã Phước Đại;
4. Ông (bà): Katôn Liên Đại diện BQL thôn Ma Hoa;
5. Ông (bà): Katôn Ai (chủ) Đại diện chủ sử dụng đất.

Cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và xác định nguồn gốc sử dụng đất để phục vụ việc lập hồ sơ kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông (bà) Phạm Thị Châm.

Địa chỉ thường trú tại: thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái.

Nội dung như sau :

1. Địa điểm khu đất:

Khu đất tọa lạc tại thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận (thuộc thửa đất số 236, tờ bản đồ địa chính số 34, xã Phước Đại).

Vị trí tiếp giáp:

- Phía Đông giáp: Katôn Liên;
- Phía Tây giáp: Katôn Nhất;
- Phía Nam giáp: Đường đất;
- Phía Bắc giáp: Trần Văn Long.

2. Nguồn gốc sử dụng đất:

Do chủ là Katôn Giỏi khai hoang năm 1977 và xây dựng nhà ở đến tháng 2/2004 cho con là Phạm Thị Châm và sử dụng ổn định từ đó cho đến nay. Vì thế tôi xác nhận là giấy tờ liên quan đến nguồn gốc sử dụng đất.

3. Về hiện trạng sử dụng đất:

Hiện trạng thửa đất chưa xác định bằng các gỗ, trên đất có xây dựng 01 căn nhà

4. Ý kiến của các thành viên tham gia:

Thống nhất với kết quả trên

Cuộc kiểm tra kết thúc hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các thành viên cùng nghe và thống nhất ký tên.

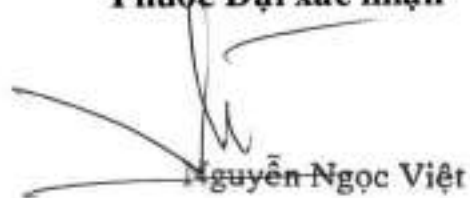
Đại diện chủ sử dụng đất


Trương Ai

Đại diện Ban quản lý thôn


Trương Chấn

**Đại diện UBND xã
Phước Đại xác nhận**


Nguyễn Ngọc Việt

**Đại diện Văn phòng Đăng ký
quyền sử dụng đất tỉnh**


Trần Lê Duy Phụng

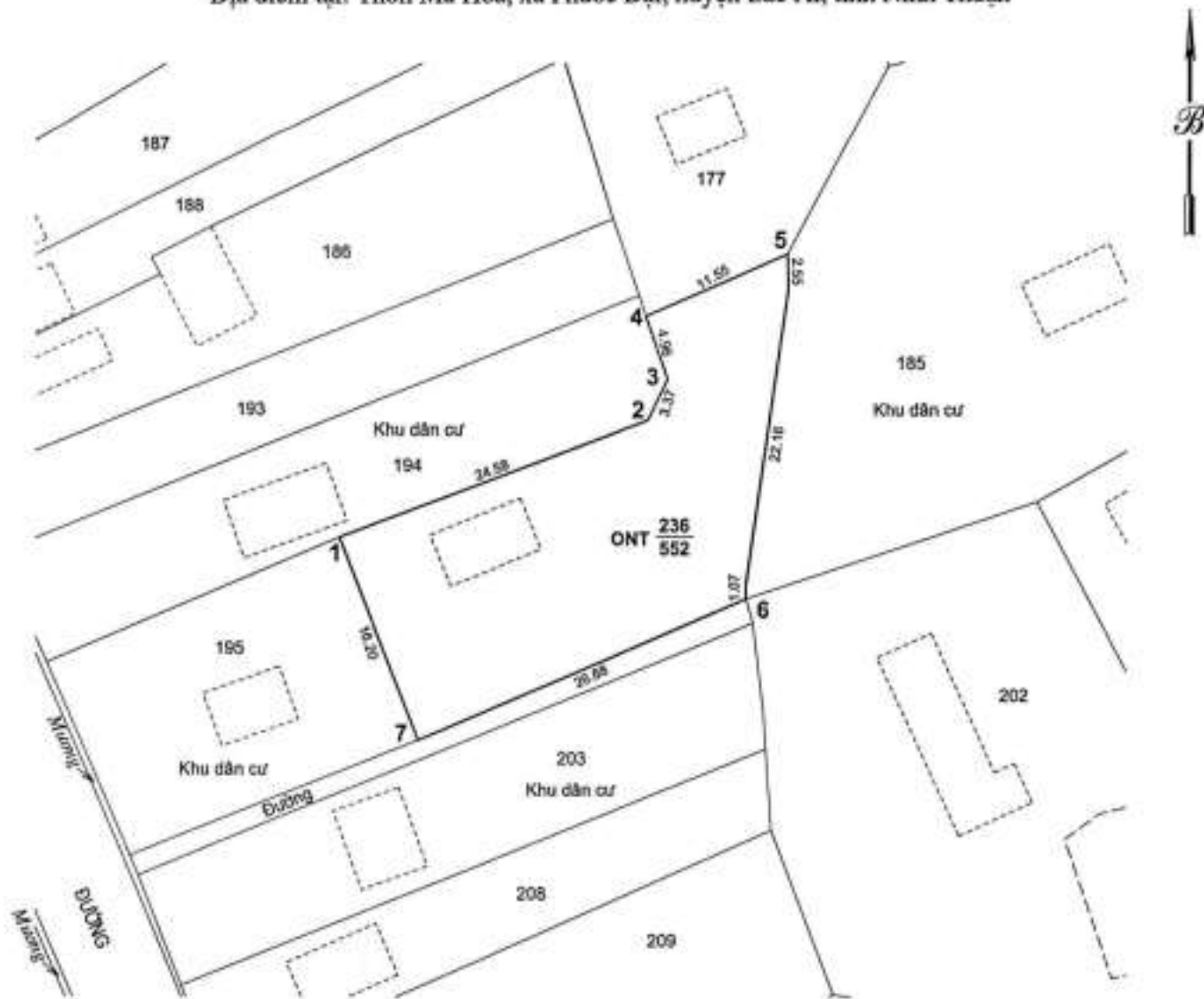
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH THỪA ĐẤT

Tỷ lệ 1:500

CHỦ SỬ DỤNG: HỘ BÀ PINẶNG THỊ CHÉM

THỪA SỐ 236, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 31 THUỘC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH XÃ PHƯỚC ĐẠI

Địa điểm tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận



CHÚ DẪN:

Tổng diện tích là: 552 m²

Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

Ranh giới thửa đất: —————

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ PHƯỚC ĐẠI

Ngày 05 tháng 11 năm 2012

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Ngọc Việt

Ngày 09 tháng 11 năm 2012

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)
(Seal)

Lê Nhượng

THẨM TRA CỦA VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT

Ngày 11 tháng 6 năm 2014

NGƯỜI THẨM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Thị Cẩm Thúy

Ngày 27 tháng 6 năm 2014

KÊ GIÀM ĐỐC

PHÓ GIÀM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)
(Seal)

Đinh Văn Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phước Đại, ngày 13 tháng 9 năm 2012

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
VỀ NGUỒN GỐC VÀ THỜI ĐIỂM SỬ DỤNG ĐẤT(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02/7/2007
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Hôm nay, ngày 13 tháng 9 năm 2012, khu dân cư thôn ...Ma Thà..... - xã Phước Đại - huyện Bắc Ái đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số ...236..... tờ bản đồ địa chính số ...31..... tại thôn ...Ma Thà... - xã Phước Đại của hộ ông/bà: ...Lương Thị Chém..... ngụ tại thôn xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần cuộc họp gồm có:

1. Ông (Bà) ...Katar Chác..... Trưởng (hoặc Phó) thôn - Chủ trì cuộc họp;
2. Ông (Bà) ...Nguyễn Ngọc Việt..... Đại diện Ủy ban nhân dân xã Phước Đại;
3. Ông (Bà) ...Lương Thị Chém..... Chủ đất.....;
4. Ông (Bà).....;
5. Ông (Bà).....;

Và ...04 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của các thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

1. Nguồn gốc sử dụng đất: ...Cha Katar Chác khai hoang 12/11/1972 đến 12/12/2004 chưa.....;
2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích hiện tại đề nghị cấp Giấy chứng nhận ...12/11/1972 (CNT).....;
3. Tình trạng tranh chấp đất đai: không

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	<u>Lương Việt</u>	Thôn ... <u>Ma Thà</u>, xã Phước Đại	<u>Việt</u>
2	<u>Chamali Thanh</u>	Thôn ... <u>Ma Thà</u>, xã Phước Đại	<u>Thanh</u>
3		Thôn/....., xã Phước Đại	
4		Thôn/....., xã Phước Đại	
5		Thôn/....., xã Phước Đại	
6			

Ngày 13 tháng 9 năm 2012

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phước Đại
Cán bộ địa chính

Chủ trì cuộc họp



Nguyễn Ngọc Việt



Lê Nhung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ ~~264.312.310~~




Họ tên: KATOR AI



Sinh ngày: 1983

Nguyên quán: Bắc ái,
Ninh Thuận.

Nơi DKHK thường trú: Phước đại,
Bắc ái, Ninh Thuận.

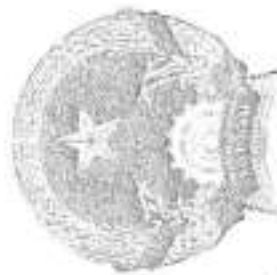
Dân tộc: Raglai		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG VÀ DI HÌNH Sẹo chằm cách 1cm sâu cánh mũi trái.	
		Ngày: 22 tháng 06 năm 2005 T. Ninh Thuận	
MỘT TRƯỞNG 		NGƯỜI THỰC HIỆN 	

7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH NINH THUẬN



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Số: 811

Họ tên chủ hộ: KATOK AI

Số nhà/xóm:

Đường phố/thôn/ấp: Ma An

Xã/phường/thị trấn: Phước An

Huyện/thị xã/TP/quận: Bắc An, Ninh Thuận

HSHK số: Lưu gốc tập: quyển: tờ:

Mẫu NK3a ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(C11)
ngày 10 - 10 - 2001

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1- Sổ Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua, bán, thế chấp...
- 2- Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điều chỉnh số.
- 3- Khi mất, hỏng Sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.
- 4- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Sổ hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Sổ hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ	
Họ tên: <u>KA TỎA AÍ</u>	Nam/nữ: <u> </u>
Tên gọi khác: <u> </u>	
Sinh ngày: <u>1</u> / <u>1983</u> tại <u>phước Đou</u>	
Nguyên quán: <u>bác ái, Ninh Thuận</u>	
Dân tộc: <u>Khmer</u>	Tôn giáo: <u>Đang</u>
Nghề nghiệp, nơi làm việc: <u>làm vợ</u>	
CMND số: <u> </u>	cấp ngày: <u> </u> tại <u> </u>
Chuyển đến ngày: <u>22/10/2017</u>	Nơi thường trú trước khi chuyển đến: <u>Từ 54.5 58 Q.10</u>
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ (Ký, ghi rõ họ tên)	
 Ngày: <u>22 tháng 10 năm 2017</u> P. TRƯỞNG CÔNG AN XA	
Chuyển đi ngày: <u>1/11</u>	Nơi chuyển đến: <u> </u>
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ (Ký, ghi rõ họ tên)	Ngày: <u> </u> tháng <u> </u> năm <u> </u>
	TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Vợ

Họ tên: PI NANG THI CUEN Quốc tịch: Nam/nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/10/1988 tại phước Đức

Nguyên quán: Bắc ái, Đình Thượn

Dân tộc: Khmer Tôn giáo: Chhơng

Nghề nghiệp, nơi làm việc: làm ruộng

CMND số: _____ cấp ngày _____ tại _____

Chuyển đến ngày 22/10/2009 Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Từ 30/5/95 ở quê

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 22 tháng 10 năm 2009

TRƯỜNG CÔNG AN Xã

Chuyển đi ngày 1/1 Nơi chuyển đến: _____

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

TRƯỜNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Vợ

Họ tên: PI NANG THI MIEN Quốc tịch: Nam/nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày 1/1/1988 tại phước Đức

Nguyên quán: Bắc ái, Đình Thượn

Dân tộc: Khmer Tôn giáo: Chhơng

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: _____ cấp ngày _____ tại _____

Chuyển đến ngày 22/10/2009 Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Nhập cảnh

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 22 tháng 10 năm 2009

TRƯỜNG CÔNG AN Xã

Chuyển đi ngày 1/1 Nơi chuyển đến: _____

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

TRƯỜNG CÔNG AN